

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐẤT
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 09/06/2025.

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐẤT, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Mộng Thu.

2/ Ông Phạm Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 09/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 17/01/2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/05/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23/5/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà [Trần Thị Hồng L](#), Sinh năm: 1988; Địa chỉ: [A N, tổ A, ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#) (Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông [Lê Quang H](#), sinh năm 1981; Địa chỉ: [A N, tổ A, ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#) (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà [Trần Thị Hồng L](#) trình bày:

Bà [Trần Thị Hồng L](#) và ông [Lê Quang H](#) có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại [Ủy ban nhân dân xã P, huyện L \(nay là huyện L\), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#) theo Giấy chứng nhận kết hôn cấp ngày 23/8/2012. Việc kết hôn là hoàn toàn tự

nguyên không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng có nhiều ý kiến bất đồng, ông [H](#) thường xuyên nhậu nhẹt, không lo làm ăn, vợ chồng không có sự chia sẻ đồng cảm với nhau, cả hai không thể nào giải quyết được mâu thuẫn phát sinh. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 07/2024 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà [Trần Thị Hồng L](#) yêu cầu được ly hôn với ông [Lê Quang H](#) để hai bên có điều kiện tạo lập cuộc sống riêng.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống bà [Trần Thị Hồng L](#) và ông [Lê Quang H](#) có 02 người con chung là: [Lê Thị Thúy A](#), sinh ngày 13/4/2013 và [Lê Minh K](#), sinh ngày 22/01/2015. Khi ly hôn bà [L](#) yêu cầu trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông [H](#) cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông [Lê Quang H](#) vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa ông [H](#) vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định về tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà [Trần Thị Hồng L](#), Về quan hệ hôn nhân: bà [Trần Thị Hồng L](#) được ly hôn với ông [Lê Quang H](#); Về con chung: giao các con chung là [Lê Thị Thúy A](#), sinh ngày 13/4/2013 và [Lê Minh K](#), sinh ngày 22/01/2015 cho bà [Trần Thị Hồng L](#) trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, bà [L](#) không yêu cầu ông [H](#) cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung bà [L](#) không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Bà [L](#) phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: nguyên đơn bà [Trần Thị Hồng L](#) có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông [Lê Quang H](#) vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà [L](#) và ông [H](#) theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: bà [Trần Thị Hồng L](#) và ông [Lê Quang H](#) có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại [Ủy ban nhân dân xã P, huyện L \(nay là huyện L\), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà L thì thấy: theo lời khai của bà L thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng có nhiều ý kiến bất đồng, mâu thuẫn trong đời sống chung, vợ chồng không có sự chia sẻ đồng cảm với nhau. Cả hai không thể giải quyết được nên dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của cả hai bên và hiện sống ly thân, ở cùng nhà nhưng không quan tâm đến nhau.

Theo biên bản xác minh ngày 12/02/2025 tại Công an xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đại diện địa phương cho biết: ông Lê Quang H, sinh năm 1981 có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện nay vẫn sinh sống tại địa chỉ: tổ A, ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Còn về mâu thuẫn vợ chồng cụ thể như thế nào thì địa phương không rõ.

[3] Từ những tài liệu chứng cứ trên, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông H là trầm trọng, trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân với nhau, không ai quan tâm tới ai, mục đích xây dựng cuộc sống hôn nhân không đạt được, tình cảm hiện nay đã không còn, vì vậy trước yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà L, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà Trần Thị Hồng L và ông Lê Quang H có 02 người con chung là: Lê Thị Thúy A, sinh ngày 13/4/2013 và Lê Minh K, sinh ngày 22/01/2015. Khi ly hôn bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung, bà L vẫn đảm bảo việc nuôi dưỡng chăm sóc tốt cho các con, nguyện vọng này của bà L cũng phù hợp với nguyện vọng của các con muốn sống cùng bà L nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà L không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: bà L và ông H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: bà L phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hồng L.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà [Trần Thị Hồng L](#) được ly hôn với ông [Lê Quang H](#).
- Về con chung: bà [Trần Thị Hồng L](#) được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung tên [Lê Thị Thúy A](#), sinh ngày 13/4/2013 và [Lê Minh K](#), sinh ngày 22/01/2015. Ông [Lê Quang H](#) không phải cấp dưỡng nuôi con do bà [L](#) không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Về án phí: bà [Trần Thị Hồng L](#) phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số số 0002022 ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất, [tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 09/06/2025, các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên [Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#) để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND H.Long Đất;
- THA. H.Long Đất;
- UBND xã Phước Hưng;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Phương

